

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~134~~/NQ-CP

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2). 106

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra trong Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Kết luận số 70-KL/TW.

2. Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là các bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kết luận số 70-KL/TW, Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương cụ thể hóa và tổ chức triển khai các nhiệm vụ sau đây:

1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về bản chất của kinh tế tập thể, hợp tác xã nhất là hợp tác xã kiểu mới; vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

a) Các bộ, ngành và địa phương

- Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền về bản chất, khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của hợp tác xã trong điều kiện mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và người dân; tránh tình trạng nhận thức không thống nhất, không đầy đủ, bị chi phối, ảnh hưởng bởi định kiến về mô hình hợp tác xã kiểu cũ; xác định rõ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã là xu thế tất yếu, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của các bộ, ngành, địa phương.

- Đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể vào chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham mưu để Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tổ chức tôn vinh, khen thưởng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan và địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền nội dung Kết luận số 70-KL/TW đến các tầng lớp Nhân dân; định hướng, tuyên truyền, mở các chuyên mục trên báo, đài nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí lớn ở Trung ương và địa phương để đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể, hợp tác xã; kịp thời phổ biến các mô hình thí điểm, các điển hình tiên tiến trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

c) Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tổng kết, hoàn thiện hệ thống lý luận về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

d) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong các cơ sở giáo dục chính quy do Bộ quản lý theo Khung cơ cấu Hệ thống giáo dục quốc dân.

đ) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ quản lý theo Khung cơ cấu Hệ thống Giáo dục quốc dân.

e) Bộ Nội vụ hướng dẫn các cơ sở đào tạo của các bộ, ngành đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong các cơ sở đào tạo của bộ, ngành.

g) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể vào giảng dạy trong chương trình đào tạo của Học viện, các Học viện Chính trị khu vực và các trường bồi dưỡng lý luận chính trị các cấp.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và pháp luật có liên quan

a) Các bộ, ngành và địa phương

- Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 và văn bản pháp luật có liên quan (đất đai, thuế, tín dụng...) bảo đảm thống nhất, tránh chồng chéo; cập nhật, bổ sung

quy định mới, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo cơ chế quản lý linh hoạt, môi trường kinh doanh thuận lợi để kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển bền vững.

- Xây dựng Kế hoạch/Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

- Sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ, ưu đãi để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp bản chất, tránh bao cấp, nhu cầu, trình độ phát triển của tổ chức kinh tế tập thể; việc hỗ trợ cần tập trung, tránh dàn trải, phân tán và thiếu nguồn lực thực hiện, đặc biệt chú trọng chính sách hỗ trợ hợp tác xã đối với những vùng dân tộc thiểu số. Tập trung chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã tại địa phương.

- Chủ động cân đối và bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và điều kiện cụ thể của bộ, ngành, địa phương.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để các hợp tác xã có đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình đầu tư công.

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ cấp vốn bổ sung cho Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã địa phương để tạo điều kiện cho hợp tác xã đa dạng hóa nguồn vay.

b) Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Xây dựng Nghị quyết mới sau khi có kết quả tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương nghiên cứu tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng Luật mới hoặc sửa đổi, bổ sung Luật Hợp tác xã năm 2012 trên cơ sở kết quả tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đến năm 2030 để có định hướng, chính sách tổng thể, lâu dài cho phát triển hợp tác xã.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021- 2025 trên cơ sở rà soát các nội dung Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm hỗ trợ tập trung, phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi cao.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025”.

- Xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia về hợp tác xã.

- Xây dựng, công bố sách trắng về hợp tác xã; tổ chức Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã hàng năm.

- Thành lập Trung tâm Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã thuộc Cục Phát triển Hợp tác xã.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã từ nguồn vốn đầu tư phát triển của ngân sách trung ương (Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2006 về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã).

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn vốn đầu tư phát triển để thực hiện các dự án, đề án, chương trình, chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Xây dựng Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nhằm tập trung chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương vào cuộc hỗ trợ, thúc đẩy hợp tác xã nông nghiệp phát triển.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để các hợp tác xã có đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai Chương trình đưa lao động nông nghiệp, thành viên hợp tác xã nông nghiệp Việt Nam đi làm việc, học tập thông qua các Chương trình hợp tác lao động.

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp cho một số sản phẩm chủ lực, có quy mô lớn, có sức lan tỏa trên cơ sở hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ nông sản tại các vùng, miền trên cả nước.

- Chủ trì xây dựng các Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với từng vùng miền cho giai đoạn 2021 - 2025 gắn với quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trình Chính phủ; xây dựng Đề án khởi nghiệp phát triển hợp tác xã nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; tập trung hướng dẫn, xử lý vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hồ sơ thanh quyết toán đối với hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm: số 461/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2018 về phê duyệt Đề án Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020; số 490/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020 và số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016 về phê duyệt Đề án thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020.

đ) Bộ Tài chính

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi về thuế cho các hợp tác xã để tạo điều kiện hỗ trợ hợp tác xã phát triển trong tình hình mới.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương hướng dẫn việc kiểm toán hợp tác xã theo quy định tại khoản 3 Điều 61 của Luật Hợp tác xã năm 2012; trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các đề án, chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã theo phân cấp hiện hành và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách trung ương hàng năm

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận vốn theo quy định tại Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng phục vụ sản xuất, kinh doanh.

g) Bộ Khoa học và Công nghệ

Nghiên cứu, rà soát cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã trong hoạt động ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của hoạt động sản xuất kinh doanh; tham gia vào Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia.

h) Bộ Công Thương

- Triển khai Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về một số biện pháp xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức xúc tiến thương mại, triển khai hoạt động xúc tiến thương mại.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan tổ chức xúc tiến thương mại triển khai Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, hỗ trợ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tham gia hoạt động xúc tiến thương mại trong nước và Quỹ khuyến công của các địa phương.

- Nghiên cứu, dự báo thị trường cấp quốc gia nhằm giúp các địa phương, hợp tác xã chủ động xây dựng chiến lược sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực vùng, miền.

i) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ hợp tác xã trong việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất.

- Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý dứt điểm các vướng mắc về đất đai của các hợp tác xã ngừng hoạt động, tạo cơ sở cho việc giải thể.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách tập trung đất đai thông qua cơ chế hoạt động của hợp tác xã phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Xây dựng thí điểm và nhân rộng cơ chế, chính sách để khuyến khích kinh tế tập thể, hợp tác xã tham gia vào hoạt động thu gom, phân loại, xử lý chất thải theo nguyên tắc của kinh tế thị trường, đặc biệt ở khu vực nông thôn.

k) Bảo hiểm xã hội Việt Nam

- Tổ chức rà soát việc thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động làm việc trong hợp tác xã theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và quy định của pháp luật có liên quan.

- Tổng hợp, đề xuất phương án xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của hợp tác xã.

l) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế tổ chức thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025, tạo điều kiện, khuyến khích các hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện tham gia thực hiện một số nội dung thuộc chương trình.

- Xây dựng chương trình đào tạo nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn về chế độ tiền lương trong hợp tác xã.

m) Ủy ban Dân tộc

Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để các hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

3. Củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Các bộ, ngành, địa phương

- Củng cố tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã thống nhất từ Trung ương đến địa phương theo hướng ngành Kế hoạch và Đầu tư giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước chung về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kinh tế tập thể đối với ngành, lĩnh vực theo phân công của Chính phủ và quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; bố trí đơn vị, công chức chuyên trách đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã, tránh tình trạng không có đơn vị hoặc cán bộ chuyên trách theo dõi về kinh tế tập thể.

- Nâng cao vai trò quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng tăng cường kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện pháp luật của hợp tác xã; hỗ trợ, hướng dẫn để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hợp tác xã hoạt động; tránh tình trạng buông lỏng hoặc can thiệp quá sâu, không đúng đối với tổ chức, hoạt động của hợp tác xã. Chính quyền các cấp cần phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của hợp tác xã, không can thiệp vào công việc nội bộ của hợp tác xã đặc biệt là phương án sản xuất kinh doanh và công tác nhân sự.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Quan tâm, phát triển các tổ chức, cơ sở đảng, đoàn thể trong tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tăng cường hợp tác quốc tế phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tiếp thu kinh nghiệm của các quốc gia có phong trào kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển mạnh, đem lại hiệu quả cao, có đóng góp lớn cho phát triển kinh tế - xã hội.

b) Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Củng cố vai trò của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã từ Trung ương đến địa phương và bổ sung các thành viên của Ban chỉ đạo nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành giữa các bộ, ngành, địa phương trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Kiện toàn Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã từ Trung ương đến địa phương, theo hướng: Ở Trung ương là Bộ Kế hoạch và Đầu tư; ở địa phương là Sở Kế hoạch và Đầu tư để thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, phối hợp, điều hành.

- Tăng cường trách nhiệm của các thành viên là các cơ quan chuyên ngành trong Ban Chỉ đạo các cấp; tăng tính trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý; chủ động đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã trong cả nước; đầu mối chủ trì các hoạt động quan hệ quốc tế về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thành lập tổ chức, có chức năng, nhiệm vụ theo dõi kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Nội vụ trong tình hình mới.

4. Tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, tiếp tục thành lập, phát triển thêm các hợp tác xã, tổ hợp tác, coi trọng mở rộng quy mô thành viên, nâng cao sức cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã; nâng cao vai trò chủ thể của các thành viên tham gia

Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Hướng dẫn tổ chức, củng cố lại hoạt động của các hợp tác xã theo đúng bản chất của Luật Hợp tác xã năm 2012. Phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bảo vệ lợi ích của thành viên trong hợp tác xã; vận động thành viên hợp tác xã góp vốn và nâng mức vốn góp; vận động hợp tác xã thu hút thêm thành viên mới; quan tâm phát triển cả hợp tác xã nông nghiệp và phi nông nghiệp; tháo gỡ rào cản, quy định nhằm nâng cao khả năng huy động và tiếp cận nguồn lực.

- Tập trung ưu tiên bố trí và sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước trong việc hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã; nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã, cải thiện tiềm lực tài chính và quy mô cho hợp tác xã.

- Chỉ đạo, hướng dẫn xử lý đối với các trường hợp hợp tác xã không đăng ký và tổ chức lại hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012; giải thể các hợp tác xã không hoạt động nhưng vướng mắc về công nợ, vốn góp, không để các hợp tác xã tồn tại hình thức và các hợp tác xã hoạt động không đúng bản chất; xử lý nợ tồn đọng để lành mạnh hóa khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đào tạo và thu hút nguồn nhân lực có trình độ về làm việc tại các hợp tác xã, đặc biệt đối với vùng sâu, vùng xa, vùng địa bàn khó khăn. Có chế độ ưu đãi và quy định cụ thể để giữ lại cán bộ quản lý hợp tác xã giỏi, có năng lực quản lý và tâm huyết đối với hợp tác xã. Tiếp tục hỗ trợ cho các hợp tác xã có nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ quản lý hợp tác xã.

- Tăng cường năng lực quản trị hợp tác xã theo hướng công khai, minh bạch, thông qua các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước; củng cố bộ máy kế toán, kiểm toán; bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực quản lý, kinh tế, thương mại, công nghệ cho thành viên, những người tham gia kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tạo điều kiện cho hợp tác xã tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Xây dựng và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị nhằm mục tiêu bảo vệ môi trường, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho thành viên; mô hình hợp tác xã quy mô cấp tỉnh, cấp vùng miền, cấp quốc gia theo ngành hàng.

- Kịp thời nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, từng bước khẳng định kinh tế tập thể, hợp tác xã là nhân tố quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

5. Củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

- Củng cố tổ chức của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, bảo đảm thống nhất về tổ chức và hoạt động; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, tăng cường trách nhiệm của hệ thống

Liên minh Hợp tác xã các cấp với vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên.

- Đẩy mạnh và đổi mới phương thức tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật hợp tác xã, lợi ích của hợp tác xã mang lại cho các thành viên để nâng cao nhận thức của người dân và các cấp, các ngành về hợp tác xã kiểu mới. Xây dựng chương trình phối hợp nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể, hợp tác xã giữa Liên minh Hợp tác xã với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; nghiên cứu đề xuất đổi mới mô hình Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để tăng khả năng huy động nguồn lực từ thị trường, liên kết và thống nhất về cơ chế hoạt động của hệ thống Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã từ trung ương đến địa phương.

- Đổi mới và nâng cao năng lực hoạt động để tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, dịch vụ công và một số nhiệm vụ khác do Chính phủ, bộ, ngành, địa phương giao, ủy thác (kiểm toán, đào tạo, tín dụng, xúc tiến thương mại, công nghệ...) theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tập trung tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn hệ thống và cán bộ quản lý hợp tác xã trên cơ sở đổi mới phương thức hoạt động; cơ cấu lại hệ thống các trường đào tạo, các trung tâm của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để hỗ trợ hợp tác xã phù hợp với điều kiện và tình hình mới. Đẩy mạnh việc khai thác có hiệu quả các trường đào tạo trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý hợp tác xã và đào tạo nghề cho thành viên.

- Xây dựng mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị, gắn với sản phẩm chủ lực quốc gia, địa phương, chương trình OCOP để nhân rộng; nâng cao năng lực hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp sản xuất, chế biến và xuất khẩu sản phẩm chủ lực quốc gia, vùng, quy mô lớn theo chuỗi giá trị, đảm bảo xây dựng nông thôn mới bền vững; đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng để động viên khuyến khích các hợp tác xã. Tăng cường hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Trên cơ sở Luật Hợp tác xã năm 2012, các quy định pháp luật liên quan và tình hình thực tế, nghiên cứu, đề xuất các quy định về nội dung, phương thức hỗ trợ đối với hợp tác xã của dân cư tại các khu đô thị, khu chung cư; tuyên truyền, vận động dân cư khu đô thị, khu chung cư tham gia thành lập hợp tác xã của dân cư đô thị; bảo đảm các quy định phù hợp với tính chất, đặc

điểm của dân cư đô thị nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân tại các thành phố tham gia thành lập hợp tác xã; tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thành lập hợp tác xã.

- Nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với liên đoàn hợp tác xã. Tuyên truyền, vận động các liên hiệp hợp tác xã cùng ngành nghề, lĩnh vực tham gia thành lập các liên đoàn hợp tác xã cấp tỉnh, vùng, quốc gia theo các quy định đã ban hành.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong việc thực hiện Kết luận, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân nắm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; gắn các hoạt động của tổ chức hội với các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và các chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã.

- Cùng cố và phát triển tổ chức đoàn thể trong các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định trên cơ sở tôn trọng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- Trên cơ sở Luật Hợp tác xã năm 2012, các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế hiện nay, nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với hợp tác xã do hội viên làm chủ; bảo đảm các quy định phù hợp với tính chất, đặc điểm của hội viên mình nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các hội viên tham gia thành lập hợp tác xã; tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia thành lập hợp tác xã.

- Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong phát triển kinh tế tập thể; kịp thời đề xuất những cách làm hay, mô hình tiên tiến để biểu dương và nhân rộng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng và ban hành Chương trình hành động của bộ, ngành trung ương, địa phương để thực hiện Chương trình hành động này; đồng thời, chỉ đạo triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và thực hiện chương trình hành động của Chính phủ và từng bộ, ngành, địa phương; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 25 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ; đồng gửi các bộ, ngành có liên quan, Văn phòng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã để theo dõi.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; hằng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.



Phụ lục
MỘT SỐ ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRIỂN KHAI
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 134/NQ-CP
ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ)

TT	Nhiệm vụ, Đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm hoàn thành	Thời gian trình
I	Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về bản chất của kinh tế tập thể, hợp tác xã					
1	Chương trình tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021
2	Nghiên cứu, tổng kết hoàn thiện hệ thống lý luận về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.	Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành	Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo tổng kết	2020 - 2021
3	Nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong các cơ sở giáo dục chính quy do Bộ quản lý theo Khung cơ cấu Hệ thống Giáo dục quốc dân.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Quyết định của Bộ trưởng	2021 - 2022
4	Nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Bộ quản lý theo Khung cơ cấu Hệ thống Giáo dục quốc dân.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Quyết định của Bộ trưởng	2021 - 2022
5	Nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong các cơ sở đào tạo của các bộ ngành.	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Quyết định của Bộ trưởng	2021 - 2022
6	Nghiên cứu đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong chương trình đào tạo của học viện, các Học viện Chính trị khu vực và các trường bồi dưỡng lý luận chính trị các cấp.	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Giám đốc Học viện	Quyết định của Giám đốc	2021 - 2022

II	Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và pháp luật có liên quan					
1	Xây dựng Kế hoạch/Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách.	Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Quyết định của Bộ trưởng/ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân	2020 - 2021
2	Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13- NQ/TW ngày 18/3/2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể	Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Ban cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
3	Tổng kết 10 năm triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.	Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
4	Xây dựng Nghị quyết Trung ương mới thay thế Nghị Quyết 13 về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.	Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Ban Chấp hành Trung ương, Ban cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Nghị quyết mới về kinh tế tập thể	2022
5	Xây dựng Luật mới hoặc sửa đổi bổ sung, hoàn thiện Luật Hợp tác xã năm 2012	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Quốc Hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Luật mới hoặc sửa đổi bổ sung về kinh tế tập thể	2022
6	Chiến lược Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020
7	Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025”	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020
8	Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020
9	Xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về hợp tác xã.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2025

10	Xây dựng và công bố sách trắng hàng năm về hợp tác xã	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Sách trắng Hợp tác xã Việt Nam	Hàng năm
11	Tổ chức Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã hàng năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định của Bộ trưởng	Hàng năm
12	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển hợp tác xã thuộc Cục Phát triển Hợp tác xã	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2020 - 2021
13	Xây dựng Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng Nông thôn mới.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Nghị quyết của Chính phủ	2021
14	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để các hợp tác xã có đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021
15	Xây dựng các đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với từng vùng miền cho giai đoạn 2021 - 2025 gắn với quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
16	Xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp cho một số sản phẩm chủ lực, có quy mô lớn, có sức lan tỏa trên cơ sở hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ nông sản tại các vùng, miền trên cả nước.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021
17	Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện đối với các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm: số 461/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2018 về phê duyệt Đề án Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo tổng kết	2020 - 2021

	hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020; số 490/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020 và số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016 về phê duyệt Đề án thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020					
18	Xây dựng Đề án khởi nghiệp phát triển hợp tác xã nông nghiệp.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
19	Hướng dẫn về kiểm toán hợp tác xã	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng Bộ Tài chính	Thông tư/Hướng dẫn	2020 - 2021
20	Nghiên cứu, rà soát cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã trong hoạt động ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của hoạt động sản xuất kinh doanh; tham gia vào Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
21	Nghiên cứu, đề xuất, triển khai hiệu quả cơ chế chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã tham gia vào Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia và quỹ khuyến công của các địa phương.	Bộ Công Thương	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng Bộ Công Thương	Quyết định của Bộ trưởng/Thông tư	2021 - 2022
22	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ hợp tác xã trong việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021
23	Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý dứt điểm các vướng mắc về đất đai của các hợp tác xã ngừng hoạt động, tạo cơ sở cho việc giải thể.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
24	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách tích tụ đất đai thông qua cơ chế hoạt động của hợp tác xã phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022

25	Xây dựng thí điểm và nhân rộng cơ chế, chính sách để khuyến khích kinh tế tập thể, hợp tác xã tham gia vào hoạt động thu gom, phân loại, xử lý chất thải theo nguyên tắc của kinh tế thị trường, đặc biệt ở khu vực nông thôn	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
26	Rà soát việc thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động làm việc trong hợp tác xã theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và quy định của pháp luật có liên quan.	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021
27	Tổng hợp, đề xuất phương án xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của hợp tác xã	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021
28	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế tổ chức thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh Xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tạo điều kiện, khuyến khích các hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện tham gia thực hiện một số nội dung thuộc chương trình.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021
29	Xây dựng chương trình đào tạo nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
30	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để các hợp tác xã có đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021
III	Củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã					
1	Củng cố vai trò của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của Trung ương, địa phương và bổ sung các thành viên của Ban chỉ đạo nhằm tạo sự	Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021

	thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành giữa các bộ ngành, địa phương trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.					
2	Củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về hợp tác xã theo phân công của Chính phủ và quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.	Các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng/Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Quyết định Bộ trưởng/Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân	2021 - 2022
IV	Tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, tiếp tục thành lập, phát triển thêm các hợp tác xã, tổ hợp tác; nâng cao vai trò chủ thể của các thành viên tham gia					
1	Đề án tổ chức, củng cố lại hoạt động của các hợp tác xã theo đúng bản chất của Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân	2021 - 2022
2	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho các bộ quản lý, thành viên hợp tác xã	Các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Bộ trưởng/Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Quyết định Bộ trưởng/Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân	2021 - 2022
3	Xây dựng và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, quy mô cấp tỉnh, cấp vùng miền, cấp quốc gia theo ngành hàng.	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân	2021 - 2022
V	Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong việc thực hiện Kết luận, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã					
1	Nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với hợp tác xã của nông dân; tuyên truyền, vận động hội viên nông dân nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, tích cực tham gia thành lập hợp tác xã của nông dân	Trung ương Hội Nông dân Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022

2	Nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với hợp tác xã của thanh niên (đặc biệt là hợp tác xã của sinh viên); tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia thành lập hợp tác xã của sinh viên	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
3	Đề án Hỗ trợ hợp tác xã phụ nữ tham gia quản lý và tạo việc làm cho lao động nữ giai đoạn 2021 - 2030	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021
4	Nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với hợp tác xã của cựu chiến binh; tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia thành lập hợp tác xã của cựu chiến binh	Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
VI						
Củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam						
1	Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
2	Đề án xây dựng và phát triển hợp tác xã tiêu dùng	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
3	Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp sản xuất, chế biến và xuất khẩu sản phẩm chủ lực quốc gia, vùng, quy mô lớn theo chuỗi giá trị, bảo đảm xây dựng nông thôn mới bền vững.	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
4	Nghiên cứu, đề xuất các quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động và nội dung, phương thức hỗ trợ đối với liên đoàn hợp tác xã.	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2021